

Bản án số: 262/2022/HS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Tô Ngọc

*Các Thẩm phán:* Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 449/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

**Trần Văn M (Mạnh. Minh Chảy);** sinh ngày 18 tháng 12 năm 1969, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú:

- 480/5 Trần Hưng Đạo, phường 14, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phòng số 5, nhà số 78, đường số 7, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tầng 2, nhà số 7A/124 Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 202/35 Hải Thượng Lãn Ông, phường 14, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Hoa; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc V (chết) và bà: Trần Kim D (chết); có vợ: Nguyễn Hồng S và 2 con: Lớn sinh năm 2015 - nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án: - Ngày 7-9-1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 7 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hình phạt chung là Tù chung thân. Chấp hành xong án phạt tù ngày 29-4-2014.

- Ngày 5-1-2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 5-2-2017.

Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam: 10-5-2020. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Trịnh Hoàng K Thộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 9-5-2020, theo tin báo, Công an thành phố Cần Thơ đã kết hợp với Công an phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Đỗ Yến Th, khi đang đi trên xe taxi Khánh Cường, tại khu vực 4, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Th giữ: 2 gói chứa 1.989 gr Methamphetamine, 23.000.000đ, 2 điện thoại di động và 01 ba lô.

Tiếp tục khám xét tại nơi ở của Th, tại số 12A, tổ 62, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Th giữ: 2 gói chứa 13,2282 gr Methamphetamine, 01 bình tự chế để sử dụng ma túy, 01 hộp giấy, 01 sổ Notebook và xe mô tô biển số 59T2-142.87.

Tiếp tục khám xét tại nơi ở của Th, tại phòng số 5, nhà trọ Kiely's Home, số 609 đường 30-4, khu vực 3, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Th giữ: 7,8375 gr Methamphetamine, 5,1370 gr MDMA, 0,0559 gr Ketamine, 9 viên có khối lượng 1,7706 gr không chứa các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động, 01 bình tự chế để sử dụng ma túy, 100 bọc ni lông, 2 cây kéo, 01 túi xách, 2 quẹt gas và 01 quần sọt Jean's.

Ngày 10-5-2020, tiếp tục khám xét nơi ở của Trần Văn M, tại phòng số 5, nhà số 78, đường số 7, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ

Chí Minh. Th giữ: 100 viên nén chứa 49,9267 gr MDMA và Ketamine.

Tiếp tục khám xét tại phòng không số, tầng 2, nhà số 7A/124 Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Th giữ: 2.415 gr MDMA, 4.378 gr Methamphetamine, 01 cân điện tử, 3 điện thoại di động, 320.000.000đ và xe mô tô biển số 59M2-316.79.

Ngày 10-5-2020, Nguyễn Hoàng L bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Th giữ: 2 điện thoại di động, 4.000.000đ và xe mô tô biển số 65L1-7363.

Kết quả điều tra như sau:

Sau khi chấp hành xong án phạt tù, Trần Văn M bắt đầu mau bán trái phép chất ma túy trở lại từ tháng 9-2019. Trong thời gian đầu, M chỉ mua bán Với số lượng nhỏ, khoảng 50 gr Methamphetamine. Từ tháng 2-2020, M bắt đầu mua bán với số lượng lớn, từ 1-5 kg Methamphetamine và 1.000 - 7.000 viên MDMA.

Đỗ Yến Th và Nguyễn Hoàng L sống chung như vợ chồng. Sau khi được người giới thiệu với M, L và Th đã gặp M để trao đổi về việc mua bán trái phép chất ma túy. Giá bán 1 kg bằng 300.000.000đ. Cho đến khi bị phát hiện, L và Th đã 3 lần mua ma túy của M, như sau:

- Lần đầu: Khoảng tháng 2-2020, L liên lạc với M trước. Sau đó, Th đi đến gặp M để nhận 1 kg ma túy đá, rồi mang về Cần Thơ, bán lại.

- Lần thứ 2: Khoảng tháng 3-2020, Th liên lạc với M, rồi sau đó, đi đến gặp M để nhận 1 kg ma túy đá, rồi mang về Cần Thơ, bán lại. M có cho Th một số Thốc lác để sử dụng.

- Lần thứ 3: Tháng 4-2020, L liên lạc với M để mua ma túy, nhưng không có. Ngày 6-5-2020, M báo đã có ma túy. Ngày 9-5-2020, Th đi đến gặp M. Th hỏi mua 2 kg ma túy đá và trả trước 300.000.000đ. M cho Th nợ phần còn lại. Khi mang ma túy về đến Cần Thơ thì bị bắt.

Số ma túy mua về Th phân nhỏ ra để bán, đồng thời, trích lại một phần để sử dụng chung với L. Th và L cùng bán. 1 kg ma túy đá bán lại, Th được 400.000.000đ. Những người mua ma túy là bạn của L. Sau khi bán hết phần ma túy để bán thì tiếp tục mua thêm. Số ma túy Th giữ tại các nơi ở của L và Th là để sử dụng, không bán.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định:*

Tuyên bố: - Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm b, h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, khoản 2 Điều 35, Điều 53 và Điều

58 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Trần Văn M **Tử hình**. Phạt bổ sung **70.000.000đ**.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo M để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Yên Th, Nguyễn Hoàng L; về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/6/2021, bị cáo Trần Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo ba lần bán ma túy cho Th, hai lần trước bị cáo bán mỗi lần 1 kg Methamphetamine, lần thứ ba bị cáo bán cho Th 2kg ma túy thì Th bị bắt quả tang trên đường vận chuyển. Phòng số 5, nhà số 78, đường số 7, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và nhà số 7A/124 Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là các căn nhà bị cáo Thê để mua bán ma túy. Thừa nhận số lượng ma túy Th giữ tại các căn nhà này bị cáo mua, tàng trữ để bán lại. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhiều bệnh tật trong người. Mức án sơ thẩm đã tuyên là quá cao. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc đã làm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh mà cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên bị cáo tuổi cao, nhiều bệnh tật, sức khỏe yếu. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt xuống Chung thân, với mức án Chung thân sau này nếu được giảm án, ra tù thì bị cáo cũng không còn khả năng phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đây là trường hợp phạm tội có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy lớn, bị cáo phạm tội nhiều lần, Thộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ. Bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của kiểm sát viên, luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn M làm trong hạn luật định, nên được HĐXX phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai này phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản Th giữ và niêm phong tang vật, biên bản khám xét; phù hợp với tang vật Th giữ khi bắt quả tang, tang vật Th giữ khi khám xét nhà bị cáo và các kết luận giám định.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy gồm: 49,9267 gr MDMA và ketamine, 4.378 gr Methamphetamine, 2.415 gr MDMA Th giữ tại nơi ở của bị cáo; 1989 gr Th giữ khi bắt quả tang Th, L; 02 kg ma túy đã mua bán trót lọt với Th, L.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, h khoản 4, khoản 5 Điều 251; là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo phạm tội nhiều lần, khối lượng ma túy lớn, Thộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, đối với các bị cáo Đỗ Yến Th và Nguyễn Hoàng L ngoài 1.989 Methamphetamine bắt quả tang khi Th đang vận chuyển trên đường và số ma túy Th giữ tại nơi ở của Th, L; qua lời khai nhận của các bị cáo, đủ cơ sở xác định Th và L còn mua bán trót lọt với bị cáo M 2 kg ma túy đá. Các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, với số lượng lớn mà cấp sơ thẩm chỉ tuyên phạt mức án Chung thân là chưa tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, kiến nghị các cấp có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo này.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn M (Mành. Minh Chảy), giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HSST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh thành phố Cần Thơ.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M (Mành. Minh Chảy) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm b, h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, khoản 2 Điều 35, Điều 53 và Điều 58 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Trần Văn M Tử hình. Phạt bổ sung 70.000.000đ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo M để bảo đảm thi hành án.

2. Bị cáo Trần Văn M được quyền gửi đơn xin ân giảm án Tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Các thẩm phán**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Thanh Duyên      Trần Thị Hòa Hiệp**

**Phan Tô Ngọc**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tp Cần Thơ;
- Phòng thi hành án hình sự- TAND tp Cần Thơ;
- VKSND tp Cần Thơ;
- Cục THADS tp Cần Thơ;
- Trại Tạm giam CA tp Cần Thơ;
- Bị cáo (qua BGT Trại TG);
- Lưu hồ sơ 01, VP 7, (DTTP 18).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Tô Ngọc**

.